TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Lĩnh, ngày 27 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2019/TLST/HNGĐ ngày 22/02/2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần H Th , sinh năm: 1980.

Bị đơn: Chị Nguyễn Th Th , sinh năm: 1992.

Đều trú tại: Tổ dân phố M, P. Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội " Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 19/3/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần H Th , sinh năm: 1980.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Th Th, sinh năm: 1992.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Trần H Th và chị Nguyễn Th Th thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần H Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trần H Ph; sinh năm 2013 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Chị Nguyễn Th Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trần Thị C T; sinh năm 2011 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Th, chị Th không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Anh Th, chị Th có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần H Th tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng đã khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Th đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001199 ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Trả lại cho anh Trần H Th số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Th ưởng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001199 ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND xã Thái Yên, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH
Thẩm phán

Bùi Quang Năng